

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN

TỔ XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I

NĂM HỌC 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 8

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức:

- Học sinh nắm được kiến thức bài: Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên; Cách mạng tư sản pháp cuối thế kỉ XVIII; Chủ nghĩa tư bản xác lập trên phạm vi thế giới; Chủ đề: phong trào công nhân cuối thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XX.
- Hiểu được nguyên nhân, diễn biến và ý nghĩa của cách mạng tư sản Anh, Pháp thế kỉ XVII - XVIII
- Biết được một số phát minh lớn cách mạng công nghiệp, hệ quả cách mạng công nghiệp
- Nắm được một số nét chính về sự ra đời của giai cấp công nhân gắn liền với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản; tình cảnh của giai cấp công nhân.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, sử dụng tranh ảnh, lược đồ.
- Phân tích, nhận định về quá trình phát triển của phong trào công nhân.

3. Thái độ:

- Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử lâu đời của dân tộc ta.
- Giáo dục tinh thần quốc tế vô sản, tinh thần đoàn kết đấu tranh của giai cấp công nhân.
- Giáo dục học sinh tính tự học, tự rèn, tính trung thực và tự giác trong việc làm đề cương, làm các bài tập lịch sử.

II. PHẠM VI ÔN TẬP:

1. Bài 1: Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên
2. Bài 2: Cách mạng tư sản pháp cuối thế kỉ XVIII
3. Bài 3: Chủ nghĩa tư bản xác lập trên phạm vi thế giới
4. Bài 4,7,17: Chủ đề: phong trào công nhân cuối thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XX

III. NỘI DUNG ÔN TẬP:

* **Dạng bài: 100% trắc nghiệm**

* **Một số câu trắc nghiệm minh họa**

Câu 1. Thế kỉ XVI-XVII trong sự phát triển chung của châu Âu, quan hệ tư bản chủ nghĩa ở nước nào phát triển mạnh nhất?

- A. Hà Lan. B. Anh.
C. Pháp. D. Mĩ.

Câu 2. Quan hệ tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh ở Anh thể hiện ở điểm nào?

- A. Sự phát triển của các công trường thủ công.
B. Sự phát triển của ngành ngoại thương.

- C. Sự phát triển của các công trường thủ công và ngành ngoại thương.
- D. Sự xuất hiện của các trung tâm về công nghiệp.

Câu 3. Cách mạng tư sản Anh mang tính chất là cuộc cách mạng tư sản bảo thủ không triệt để bởi yếu tố nào sau đây?

- A. Là cuộc cách mạng chỉ đem lại thắng lợi cho giai cấp tư sản và quý tộc mới, quyền lợi của nông dân lao động không được đáp ứng.
- B. Là cuộc cách mạng do giai cấp tư sản và quý tộc mới lãnh đạo.
- C. Là cuộc cách mạng mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- D. Là cuộc cách mạng đưa nước Anh trở thành nước Cộng hoà.

Câu 4. Vì sao trước cách mạng, nông nghiệp Pháp kém phát triển?

- A. Công cụ, kỹ thuật canh tác còn thô sơ.
- B. Đất đai bị bỏ hoang nhiều, năng suất cây trồng thấp.
- C. Một số địa chủ chuyển sang kinh doanh theo hướng tư bản chủ nghĩa.
- D. Quan hệ sản xuất phong kiến vẫn được duy trì với phương thức bóc lột cũ.

Câu 5. Trước cách mạng, nước Pháp theo thể chế chính trị nào?

- A. Quân chủ lập hiến
- B. Cộng hoà tư sản
- C. Quân chủ chuyên chế
- D. Quân chủ lập hiến đan xen với quân chủ chuyên chế

Câu 6. Xã hội Pháp trước cách mạng gồm có những đẳng cấp nào?

- A. Tầng lữ, Quý tộc, nông dân.
- B. Tầng lữ, Quý tộc, Đẳng cấp thứ ba.
- C. Tầng lữ, Quý tộc, tư sản.
- D. Nông dân, tư sản, các tầng lớp khác.

Câu 7. Trước cách mạng, ở Pháp đẳng cấp nào được hưởng đặc quyền, không phải đóng thuế?

- A. Đẳng cấp tầng lữ.
- B. Đẳng cấp quý tộc.
- C. Đẳng cấp thứ ba.
- D. Đẳng cấp tầng lữ và quý tộc.

Câu 8. Đẳng cấp thứ ba gồm có các giai cấp và tầng lớp nào của xã hội Pháp?

- A. Tư sản, nông dân.
- B. Tư sản, nông dân, bình dân thành thị.
- C. Tư sản, quý tộc phong kiến.
- D. Công nhân, nông dân và thợ thủ công.

Câu 9. Trước cách mạng, lực lượng nào chiếm số lượng đông đảo nhất ở nước Pháp?

- A. Công nhân.
- B. Tư sản.
- C. Nông dân.
- D. Thợ thủ công.

Câu 10. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện sự suy yếu của chế độ quân chủ chuyên chế Pháp ?

- A. Chế độ phong kiến ngày càng suy yếu, số nợ nhà nước vay của tư sản không trả được.
- B. Công, thương nghiệp đình đốn, nông nghiệp lạc hậu, kinh tế suy yếu.
- C. Đời sống nhân dân cực khổ, nhân dân đấu tranh mạnh mẽ.
- D. Công thương nghiệp phát triển, xã hội ổn định.

Câu 11. Ở Pháp vào thế kỉ XVIII nổi lên ba nhà tư tưởng lớn, đó là những ai?

- A. Mông-te-xki-ơ, Vôn-te, Phu-ri-ê.
- B. Phu-ri-ê, Ô-oen, Vôn-te.
- C. Vôn-te, Rut-xô, Mông-te-xki-ơ.
- D. Mông-te-xki-ơ, Vôn-te, Rút-xô.

Câu 12. Nội dung quan trọng nhất của cách mạng công nghiệp ở Anh là

- A. chuyển nền sản xuất thủ công sang cơ khí.
- B. phát minh và sử dụng máy móc.
- C. cải tiến kĩ thuật sản xuất trong nông nghiệp.
- D. thực hiện công nghiệp hóa trong toàn bộ nền kinh tế.

Câu 13. Ngành nào được sử dụng máy móc đầu tiên ở Anh?

- A. Đóng tàu
- B. Ngành dệt
- C. Thuộc da
- D. Khai mỏ

Câu 14. Năm 1764, ai là người phát minh ra máy kéo sợi Gien-ni?

- A. Giêm Ha-gri-vơ.
- B. Ác-crai-tơ.
- C. Giêm Oát
- D. Gien-ni

Câu 15. Năm 1784 đã ghi dấu ấn gì trong cuộc cách mạng công nghiệp của Anh?

- A. Cuộc cách mạng công nghiệp hoàn thành ở Anh.
- B. Xti-phen-xon chế tạo thành công đầu máy xe lửa.
- C. Giêm Oát phát minh ra máy hơi nước.
- D. Nước Anh trở thành công xưởng của thế giới.

Câu 16. Giai cấp vô sản công nghiệp thế giới ra đời sớm nhất ở nước nào?

- A. Nước Pháp.
- B. Nước Mỹ.
- C. Nước Đức.
- D. Nước Anh.

Câu 17. Khẩu hiệu “Sống trong lao động, chết trong chiến đấu” được sử dụng trong cuộc khởi nghĩa nào?

- A. Khởi nghĩa của công nhân dệt tơ Li - ông (Pháp) 1831.
- B. Khởi nghĩa của công nhân dệt Li - ông (Pháp) 1834.
- C. Khởi nghĩa của công nhân dệt Sơ - lê - din (Đức) 1844.
- D. Phong trào “Hiến chương” ở Anh.

Câu 18. Phong trào đấu tranh đầu tiên của công nhân diễn ra dưới hình thức nào?

- A. Bỏ trốn tập thể để khỏi bị hành hạ.
- B. Đánh bọn chủ xưởng, bọn cai ký.
- C. Đập phá máy móc, đốt công xưởng.

D. Đập phá máy móc, đánh chủ xưởng.

Câu 19. Trong các cuộc đấu tranh dưới đây của công nhân, cuộc đấu tranh nào tồn tại lâu nhất?

A. Khởi nghĩa Li-ông ở Pháp.

B. Phong trào Hiến chương ở Anh.

C. Khởi nghĩa Sơ-lê-din ở Đức.

D. Khởi nghĩa Li-ông (Pháp) và phong trào Hiến chương (Anh).

Câu 20. Câu kết thúc Tuyên ngôn “Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại” có ý nghĩa gì?

A. Kêu gọi giai cấp vô sản các nước đoàn kết lại chống chủ nghĩa đế quốc.

B. Nêu cao tinh thần đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản.

C. Biểu hiện sự đoàn kết của vô sản thế giới.

D. Là khẩu hiệu đoàn kết đấu tranh của vô sản thế giới.

Câu 21. Kết quả lớn nhất của phong trào công nhân cuối thế kỉ XIX đạt được là gì?

A. Chủ nghĩa Mác được truyền bá sâu rộng trong phong trào công nhân các nước.

B. Chủ phải tăng lương, giảm giờ làm cho công nhân.

C. Các tổ chức chính trị độc lập của giai cấp công nhân mỗi nước ra đời.

D. Lấy ngày 1-5 hàng năm làm ngày Quốc tế lao động.

Câu 22. Mục tiêu của Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga là gì?

A. Lật đổ chính quyền Nga hoàng.

B. Lật đổ tư sản Nga giành chính quyền về tay Xô viết.

C. Lật đổ chế độ Nga hoàng, lật đổ chính quyền tư sản, thành lập chuyên chính vô sản.

D. Chống chiến tranh đế quốc.

Câu 23. Nguyên nhân nào dưới đây là nguyên nhân cơ bản nhất làm cho các cuộc đấu tranh của công nhân Anh, Pháp, Đức bị thất bại?

A. Lực lượng công nhân còn rất ít.

B. Giai cấp tư sản còn đang rất mạnh.

C. Thiếu sự lãnh đạo đúng đắn và chưa có đường lối chính trị rõ ràng.

D. Chưa có sự liên minh với giai cấp nông dân.

Câu 24. Vì sao giai cấp công nhân ngày càng nhận thức rõ tầm quan trọng của sự đoàn kết quốc tế?

A. Cuộc đấu tranh có cùng một kẻ thù chung, đoàn kết mới có sức mạnh.

B. Giai cấp công nhân các nước đã có vũ khí lí luận trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư bản đó là chủ nghĩa Mác.

C. Cuộc đấu tranh có cùng một mục đích chống sự áp bức của chủ nghĩa tư bản.

D. Cuộc đấu tranh biểu hiện ý thức tự đứng lên giải phóng mình của vô sản thế giới.

Câu 25. Nguyên nhân cơ bản đưa đến sự ra đời của Quốc tế thứ hai?

A. Quốc tế thứ nhất đã hoàn thành nhiệm vụ và giải tán.

B. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân các nước.

C. Sự ra đời của các tổ chức chính trị độc lập của công nhân mỗi nước.

D. Sự đàn áp của giai cấp tư sản đối với phong trào công nhân.

Câu 26. Đại hội thành lập Quốc tế thứ hai (1889) đã thông qua nhiều nghị quyết, theo em nghị quyết nào là quan trọng nhất với tình hình lúc đó?

- A. Phải thành lập chính đảng của giai cấp vô sản ở mỗi nước.
- B. Đấu tranh giành chính quyền.
- C. Đấu tranh đòi ngày làm 8 giờ.
- D. Lấy ngày 1-5 hàng năm làm ngày đoàn kết và biểu dương lực lượng của giai cấp vô sản thế giới.

Câu 27. Chính đảng vô sản kiểu mới lần đầu tiên trên thế giới, đó là

- A. Đảng Xã hội Pháp.
- B. Đảng Xã hội dân chủ Đức.
- C. Đảng Cộng hòa Mỹ.
- D. Đảng Công nhân Xã hội Dân chủ Nga.

Câu 28. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến phong trào cách mạng trong những năm 1905 - 1907 ở Nga là gì?

- A. Nước Nga lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng.
- B. Số công nhân thất nghiệp ngày càng tăng.
- C. Tiền lương công nhân giảm sút, điều kiện sống tồi tệ.
- D. Hậu quả của cuộc chiến tranh Nga -Nhật.

Câu 29. Sự kiện nào sau đây được xem là đỉnh cao của cuộc cách mạng 1905 - 1907 ở Nga?

- A. Cuộc đấu tranh “Ngày chủ nhật đẫm máu” (9-1-1905) của 14 vạn công nhân Pê-téc-bua.
- B. Cuộc nổi dậy phá dinh cơ của địa chủ phong kiến (5-1905) của nông dân.
- C. Cuộc khởi nghĩa của thủy thủ trên chiến hạm Pô-tem-kin (6-1905)
- D. Cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va.

Câu 30. Nét nổi bật nhất của phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870 là gì?

- A. Giai cấp công nhân nhiều nước đã đứng lên đấu tranh quyết liệt.
- B. Giai cấp công nhân đã trưởng thành, nhận thức rõ hơn về vai trò giai cấp mình và tinh thần đoàn kết quốc tế.
- C. Phong trào công nhân quốc tế diễn ra liên tục mạnh mẽ.
- D. Quốc tế thứ nhất ra đời thúc đẩy phong trào công nhân quốc tế phát triển mạnh hơn.

Câu 31. Vai trò của Quốc tế thứ nhất từ khi thành lập (1864) đến năm 1870 là gì?

- A. Lãnh đạo phong trào công nhân quốc tế chống kẻ thù chung là chủ nghĩa tư bản.
- B. Đoàn kết giai cấp vô sản quốc tế trong một tổ chức thống nhất,
- C. Vận động vô sản quốc tế ủng hộ công nhân Anh, Pháp, Bỉ bãi công.
- D. Đấu tranh chống những tư tưởng sai lệch thúc đẩy phong trào công nhân phát triển, truyền bá học thuyết Mác.

Câu 32. Điểm giống nhau cơ bản trong tư tưởng của Mác và Ăng-ghe-nơ là gì?

- A. Nhận thức rõ được bản chất của chế độ tư bản.
- B. Có tư tưởng đấu tranh chống lại xã hội tư bản bất công, xây dựng xã hội bình đẳng.

- C. Chỉ rõ sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản trong việc đánh đổ giai cấp tư sản để giải phóng mình và giải phóng loài người.
D. Chỉ rõ nỗi thống khổ của giai cấp công nhân và nông dân lao động dưới chế độ tư bản.

Câu 33. Bài học cơ bản nhất của phong trào công nhân Âu Mỹ trong những năm 1830 - 1840 là gì?

- A. Phong trào muốn thắng lợi phải được tổ chức và lãnh đạo chặt chẽ thống nhất.
B. Phải xây dựng đường lối chính trị đúng đắn để đưa phong trào đến thắng lợi.
C. Phong trào phải nổ ra đúng thời cơ.
D. Phong trào muốn thắng lợi phải có tổ chức lãnh đạo chặt chẽ thống nhất với đường lối chính trị đúng đắn.

Câu 34. Ý nghĩa nào sau đây không phản ánh đúng tình cảnh của công nhân Châu Âu cuối thế kỉ XVIII- đầu thế kỉ XIX?

- A. Phản ánh những công việc, nặng nhọc bằng lao động thủ công.
B. Phải làm việc từ 14 đến 16 giờ mỗi ngày với đồng lương thấp.
C. Đàn bà và trẻ em cũng phải làm những công việc nặng nhọc, nhưng lương thấp hơn đàn ông.
D. Điều kiện làm việc, ăn ở rất tồi tàn.

Câu 35: Phong trào “Hiến chương” là một phong trào rộng lớn của

- A. công dân Đức
B. công dân Hà Lan
C. công dân Pháp
D. công dân Anh

Câu 36. Sự kiện nào tạo bước ngoặt của cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 bang Bắc Mỹ?

- A. Công bố Tuyên ngôn độc lập
B. Ngày 17/10/1777, thắng lớn ở Xa-ra-tô-ga.
C. Hội nghị lục địa
D. “ Chè Bốt-xton”

Câu 37. Khi nước Anh trở thành Cộng hòa. Quyền lợi tập trung ở giai cấp nào?

- A. Quý tộc mới và địa chủ phong kiến
B. Tư sản và nông dân
C. Quý tộc mới và tư sản
D. Quý tộc mới, nhân dân

Câu 38. Đặc điểm nổi bật về kinh tế của 13 bang thuộc địa ở Bắc Mỹ của Anh là gì?

- A. Miền Bắc phát triển nông nghiệp, miền Nam phát triển công nghiệp.
B. Miền Bắc phát triển công nghiệp, miền Nam phát triển nông nghiệp.
C. Miền Bắc phát triển kinh tế thủ công nghiệp, miền Nam phát triển đồn điền.
D. Miền Nam và Bắc đều phát triển kinh tế đồn điền và công nghiệp.

Câu 39. Quý tộc mới lãnh đạo cuộc cách mạng nào?

- A. Cách mạng Anh
B. Cách mạng Mỹ
C. Cách mạng Mỹ và Anh
D. Cách mạng Hà Lan.

Câu 40. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp có gì hạn chế?

- A. Chỉ phục vụ cho giai cấp tư sản.
- B. Phục vụ quyền lợi của giai cấp công nhân.
- C. Phục vụ quyền lợi của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Phục vụ cho các tầng lớp tham gia đấu tranh.

Long Biên, ngày 16 tháng 10 năm 2021

Người lập đề cương

NHÓM TRƯỞNG

**KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)**

Vũ Thị Giang

Vũ Thị Hồng Tím

Cao Thị Phương Anh